TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30-7-2019
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Viết Tùng

Bà Nguyễn Thị Thúy Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70a/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983.

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm M, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện tại: Ludwigsfelder Str. 14 – 12629 Berlin, Marzahn – Hellersdorf (Cộng hòa liên bang Đức), vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Sỹ Th, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Sỹ Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An vào ngày 26/6/2014. Sau khi kết hôn, chị Th tiếp tục sang Cộng hòa liên bang Đức làm việc và sinh sống, sau đó anh Th đã nhiều lần làm thủ tục để sang đoàn tụ cùng chị ở Cộng hòa liên bang Đức nhưng không được nên vợ chồng phải sống xa nhau. Từ đó trở đi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng sống xa nhau lại không quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Hiện nay, chị Nguyễn Thị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Sỹ Th.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Sỹ Th không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Nguyễn Sỹ Th không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Th đang sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức. Để giải quyết việc ly hôn chị đã về Việt Nam làm thủ tục ly hôn với anh Nguyễn Sỹ Th tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Nhưng vì công việc nên chị phải tiếp tục sang Cộng hòa liên bang Đức để làm việc. Do đó chị không thể trực tiếp tham gia phiên tòa, chị đã nộp đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt chị. Đồng thời chị Th đề nghị Tòa án gửi các văn bản của Tòa án đến bố của chị là ông Nguyễn Ch, trú tại: Xóm M, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An và ông Ch sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho chị.

Bị đơn anh Nguyễn Sỹ Th trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An vào ngày 26/6/2014. Sau khi kết hôn, chị Th tiếp tục sang Cộng hòa liên bang Đức làm việc và sinh sống. Đồng thời chị Th có làm thủ tục xin cho anh sang Cộng hòa liên bang Đức để đoàn tụ vợ chồng nhưng không được. Từ đó trở đi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng sống xa nhau lại không quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Nay anh Th cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Th làm đơn xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Th không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Nguyễn Thị Th không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, anh Nguyễn Sỹ Th đang đi làm công nhân ở xa nhà nên anh không thể có mặt để tham gia phiên tòa. Do đó anh đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh. Đồng thời anh Th đề nghị Tòa án gửi các văn bản của Tòa án đến bố của anh là ông Nguyễn Sỹ Ph, trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An và ông Ph sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án Ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Th đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức. Vào ngày 05/7/2019 chị Th đã về Việt Nam và đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để làm thủ tục ly hôn với anh Nguyễn Sỹ Th hiện cư trú tại tỉnh Nghệ An; trước xuất cảnh chị Th có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì chị Nguyễn Thị Th không thể tham gia hòa giải được do đang ở nước ngoài và yêu cầu không hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Nguyễn Thị Th đang ở nước ngoài và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Sỹ Th ở trong nước nhưng đang đi làm công nhân ở xa nên không về tham dự phiên tòa được và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th phải chịu hoàn

toàn trách nhiệm trước pháp luật về các tài liệu và lời khai của mình mà các bên đã cung cấp cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An vào ngày 26/6/2014, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Th tiếp tục sang nước Cộng hòa liên bang Đức làm việc và sinh sống, sau đó anh Th đã nhiều lần làm thủ tục để sang đoàn tụ cùng chị Th ở nước Cộng hòa liên bang Đức nhưng không được nên vợ chồng phải sống xa nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng sống xa nhau lại không quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Hiện tại, chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên mong muốn ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 37, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 469, Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Sỹ Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003973 ngày 12/7/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị Th đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Sỹ Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật../.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sơ tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Văn Quỳnh